

Bản án số: 139/2026/HS-ST
Ngày: 27/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Tân Dân.

2. Bà Huỳnh Thị Mỹ Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Tuấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 và Thông báo dời phiên tòa số 107/2026/TB-DPT ngày 20 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Phạm Văn C. Sinh ngày: 10/10/1999, tại: tỉnh Đồng Tháp. CCCD: 082099006913.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở hiện tại: Ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chưa xác định và bà Phạm Thị L; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: 04 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: 01 (Ngày 14/7/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 16/12/2024). Nhân thân bị cáo: Ngày 26/12/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 15/3/2021 (đã xóa tiền sự); Ngày 21/5/2023, bị Công an huyện G, tỉnh Tiền Giang (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 311 với số tiền 1.500.000 đồng (đã xóa tiền sự). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/4/2026 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/02/2026, bị cáo C đến công viên phường L, tỉnh Đồng Tháp gặp một người đàn ông (không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua 300.000 đồng ma túy và mua một bộ dụng cụ sử dụng ma túy với số

tiền 50.000 đồng. Sau đó, bị cáo C về nhà của mình, tại ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp sử dụng hết số ma túy trên.

Bị cáo Phạm Văn C là người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là xã G, tỉnh Đồng Tháp) trong thời hạn từ ngày 19/12/2024 đến ngày 19/12/2026.

Ngày 01/3/2026, Công an xã G tiến hành kiểm tra nhanh nước tiểu của Phạm Văn C cho kết quả dương tính với Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 396/KL-KTHS ngày 07/3/2026 của Phòng K - Công an tỉnh Đ, xác định: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Phạm Văn C, chứa trong 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đục kín, được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong mã số PS2 2117460.

* Việc thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 túi niêm phong mã số PS2 2117460 dùng để niêm phong mẫu vật gửi giám định, đã bị cắt trong quá trình niêm phong và lấy mẫu để tiến hành giám định, bên trong không chứa gì.

- 01 bì thư màu trắng bên trong chứa 01 que test nhanh chất ma túy nhãn hiệu “Amvi Biotech Incorporation”.

- 01 nắp nhựa màu trắng đường kính 03 cm, bị khoét 02 lỗ tròn đường kính 0.5cm, trong đó 01 lỗ cắm 01 ống nhựa dạng ống hút màu trắng sọc xanh dương dài 21cm, đường kính 0.5cm.

- 01 cái quạt gas màu xanh có hoa văn trái táo màu cam và ghi chữ màu trắng “MAISO”, “HOANG LUAN VINA”, bên trong có 02 hạt xúc xắc màu đỏ.

- 01 chai nhựa trong suốt có chiều cao 11cm, đường kính 05cm, trên thân có quần băng keo đen, miệng chai có đường kính 2.4cm, có viền nhựa màu đỏ.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 22/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội không oan, sai.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản đã nêu trên, đồng thời đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án:

- 01 túi niêm phong mã số PS2 2117460 dùng để niêm phong mẫu vật gửi giám định, đã bị cắt trong quá trình niêm phong và lấy mẫu để tiến hành giám định, bên trong không chứa gì.

- 01 bì thư màu trắng bên trong chứa 01 que test nhanh chất ma túy nhãn hiệu “Amvi Biotech Incorporation”.

Tiêu hủy các vật chứng:

- 01 nắp nhựa màu trắng đường kính 03 cm, bị khoét 02 lỗ tròn đường kính 0.5cm, trong đó 01 lỗ cắm 01 ống nhựa dạng ống hút màu trắng sọc xanh dương dài 21cm, đường kính 0.5cm.

- 01 cái quạt gas màu xanh có hoa văn trái táo màu cam và ghi chữ màu trắng “MAISO”, “HOANG LUAN VINA”, bên trong có 02 hạt xúc xắc màu đỏ.

- 01 chai nhựa trong suốt có chiều cao 11cm, đường kính 05cm, trên thân có quần băng keo đen, miệng chai có đường kính 2.4cm, có viền nhựa màu đỏ.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/02/2026, tại nhà bị cáo Phạm Văn C, thuộc ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Tuy nhiên, bị cáo Phạm Văn C đang trong thời hạn bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy (từ ngày 19/12/2024 đến ngày 19/12/2026). Do đó, bị cáo Phạm Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Do đó, phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã đi cai nghiện ma túy hai lần, một lần đã xóa tiền sự, một lần chưa xóa tiền sự, bị xử phạt vi phạm hành chính một lần, qua đó cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[5] Về vật chứng: Các vật chứng là 01 túi niêm phong mã số PS2 2117460 dùng để niêm phong mẫu vật gửi giám định, đã bị cắt trong quá trình niêm phong và lấy mẫu để tiến hành giám định, bên trong không chứa gì; 01 bì thư màu trắng bên trong chứa 01 que test nhanh chất ma túy nhãn hiệu “Amvi Biotech Incorporation” là vật chứng của vụ án, đồng thời là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chuyển lưu vào hồ sơ vụ án. Do đó, không đặt ra để xử lý.

Các vật chứng là 01 nắp nhựa màu trắng đường kính 03 cm, bị khoét 02 lỗ tròn đường kính 0.5cm, trong đó 01 lỗ cắm 01 ống nhựa dạng ống hút màu trắng sọc xanh dương dài 21cm, đường kính 0.5cm; 01 cái quẹt gas màu xanh có hoa văn trái táo màu cam và ghi chữ màu trắng “MAISO”, “HOANG LUAN VINA”, bên trong có 02 hạt xúc xích màu đỏ; 01 chai nhựa trong suốt có chiều cao 11cm, đường kính 05cm, trên thân có quần băng keo đen, miệng chai có đường kính 2.4cm, có viền nhựa màu đỏ là các phương tiện, công cụ để bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. *Về hình phạt*:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 02 (hai) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2026.

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

Chuyển lưu vào hồ sơ vụ án 01 túi niêm phong mã số PS2 2117460 dùng để niêm phong mẫu vật gửi giám định, đã bị cắt trong quá trình niêm phong và lấy mẫu để tiến hành giám định, bên trong không chứa gì; 01 bì thư màu trắng bên trong chứa 01 que test nhanh chất ma túy nhãn hiệu “Amvi Biotech Incorporation”.

Tịch thu tiêu hủy: 01 nắp nhựa màu trắng đường kính 03 cm, bị khoét 02 lỗ tròn đường kính 0.5cm, trong đó 01 lỗ cắm 01 ống nhựa dạng ống hút màu trắng sọc xanh dương dài 21cm, đường kính 0.5cm; 01 cái quẹt gas màu xanh có hoa văn trái táo màu cam và ghi chữ màu trắng “MAISO”, “HOANG LUAN VINA”, bên trong có 02 hạt xúc xích màu đỏ; 01 chai nhựa trong suốt có chiều cao 11cm, đường kính 05cm, trên thân có quần băng keo đen, miệng chai có đường kính 2.4cm, có viền nhựa màu đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/6/2026)

4. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị

cáo Nguyễn Ngọc C1 phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

Bị cáo Còn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Phân trại tạm giam Gò Công – Trại tạm giam số 2 CA tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Bộ phận THAHS;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Kiều Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhàn - Nguyễn Trương Ngươn

Phan Thị Kiều Oanh